

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất, thấp nhất ngày tại các trạm tiếp tục lên trong 5 ngày tới.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các kênh, rạch trong khu vực lên dần trong những ngày tới.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 16/9 đến 20/9/2024

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trung	Mực nước thực đo (m)			Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		15/9	So với cùng kỳ 2023	So với TBNN	16/9	17/9	18/9	19/9	20/9
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max	2.40	0.09	-1.08	2.52	2.62	2.77	2.89	2.99
						Min	1.79	0.12	-1.53	1.84	1.92	2.02	2.14	2.28
2	Chợ Mới	Ông Chường	2.00	2.50	3.00	Max	2.02	-0.04	-0.31	2.17	2.27	2.42	2.52	2.59
						Min	0.92	-0.09	-1.02	0.94	1.01	1.10	1.21	1.34
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max	3.38	0.15	-0.70	3.46	3.58	3.75	3.87	3.97
						Min	3.29	0.21	-0.78	3.35	3.45	3.60	3.71	3.81
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max	2.31	0.07	-0.71	2.41	2.51	2.66	2.78	2.88
						Min	1.54	0.10	-1.29	1.57	1.65	1.75	1.87	2.01
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max	1.98	-0.06	0.09	2.12	2.22	2.37	2.47	2.52
						Min	0.57	-0.14	-0.63	0.57	0.64	0.73	0.84	0.97
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max	2.09	-0.01	-0.40	2.24	2.34	2.49	2.59	2.66
						Min	1.06	-0.05	-1.10	1.09	1.16	1.25	1.36	1.49
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max	1.21	0.10	-1.51	1.25	1.33	1.43	1.53	1.61
						Min	1.20	0.10	-1.52	1.20	1.28	1.38	1.48	1.56
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max	0.61	-0.13	-0.90	0.65	0.73	0.83	0.93	1.01
						Min	0.54	-0.18	-0.81	0.54	0.68	0.78	0.88	0.96
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max	1.04	-0.06	-0.78	1.08	1.16	1.26	1.36	1.44
						Min	0.92	-0.08	-0.86	0.92	1.01	1.12	1.23	1.32
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max	1.03	-0.09	-0.36	1.07	1.15	1.25	1.35	1.43
						Min	0.95	-0.12	-0.41	1.00	1.09	1.20	1.30	1.38
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max	0.65	-0.08	-0.81	0.69	0.77	0.87	0.97	1.05
						Min	0.61	-0.10	-0.77	0.65	0.73	0.83	0.93	1.01
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max	1.13	-0.08	-0.28	1.17	1.25	1.35	1.45	1.53
						Min	0.99	-0.10	-0.42	1.03	1.12	1.23	1.34	1.43
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Năng Gù	1.90	2.30	2.70	Max	1.57	-0.05	-0.47	1.61	1.69	1.79	1.89	1.97
						Min	1.19	-0.13	-0.75	1.26	1.36	1.49	1.61	1.72
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max	1.11	-0.09	-0.40	1.15	1.23	1.33	1.43	1.51
						Min	0.79	-0.16	-0.64	0.85	0.95	1.08	1.20	1.31

3. Cảnh báo (nếu có):

Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức BĐI đến BĐIII. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 2.** Trên rạch Ông Chường tại Chợ Mới, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức BĐI đến trên BĐII từ 0.02-0.10m. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 2.** Trên sông Vàm Nao tại Vàm Nao, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐI từ 0.05-0.15m. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.**

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 16/9/2024

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan